

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước



Quy Trình Kỹ Thuật
NỘI SOI THỰC QUẢN ỐNG CỨNG LẤY DỊ VẬT

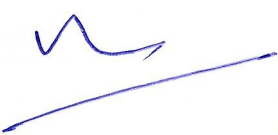





Mã ban hành số: 134 /QTKT-BVĐKVP ngày 10 tháng 06 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.MHM.40.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 10 / 06 / 2026

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs. Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths.Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			 
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc

Quy Trình Kỹ Thuật
NỘI SOI THỰC QUẢN ỐNG CỨNG LẤY DỊ VẬT

I. ĐẠI CƯƠNG:

Là thủ thuật sử dụng ống soi cứng và các dụng cụ chuyên biệt để xử trí cấp cứu dị vật thực quản.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

1. Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;
2. Quyết định số 915/QĐ-BYT ngày 08/04/2026 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Mũi Họng Miệng - Tập 1”;

III. CHỈ ĐỊNH:

Các trường hợp nghi ngờ dị vật thực quản trên lâm sàng và chẩn đoán hình ảnh.

IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

1. Chống chỉ định tuyệt đối: Không có.
2. Chống chỉ định tương đối: Khít hàm, không mở miệng được; Các bệnh lý về cột sống cổ không nằm ngửa được theo tư thế soi (ví dụ: gù vẹo cột sống, viêm cột sống dính khớp, lao cột sống...).

V. THẬN TRỌNG:

1. Người bệnh có bệnh lý mạn tính toàn thân chưa ổn định (ví dụ: tăng huyết áp, đái tháo đường, sử dụng thuốc chống đông).
2. Bất thường về răng (ví dụ: răng giả, răng lung lay).

VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:

1. Người thực hiện chính: 01 bác sĩ
2. Người phụ: khoảng 03 bác sĩ và/hoặc điều dưỡng (có bao gồm điều dưỡng dụng cụ và điều dưỡng chạy ngoài).

VII. CHUẨN BỊ:

1. **Thuốc:** Thuốc tê thâm.

2. **Thiết bị y tế:**

- Găng tay, khẩu trang, mũ.
- Băng gạc.
- Bộ ống nội soi thực quản ống cứng.
- Bộ kìm gấp dị vật thực quản ống cứng.
- Hệ thống máy hút.

3. **Người bệnh:**

- Bác sĩ: giải thích cho người bệnh, người nhà về kỹ thuật trước khi thực hiện: mục đích, các bước tiến hành, biến chứng, nguy cơ có thể xảy ra, tiên lượng.
- Chuẩn bị người bệnh trước khi thực hiện kỹ thuật.

4. **Hồ sơ bệnh án:**

Hồ sơ bệnh án được hoàn thiện đầy đủ theo đúng quy định Bộ Y tế.

5. **Thời gian thực hiện kỹ thuật:** Khoảng 0,5 giờ - 1 giờ.

6. **Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Phòng phẫu thuật.

7. **Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:** Thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật.

VIII. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

QTKT.KHTH.MHM.40.01



1. **Phương pháp vô cảm:** gây mê hoặc gây tê.
2. **Chuẩn bị tư thế người bệnh:** nằm ngửa, gối kê dưới vai và ngửa đầu tối đa, thầy thuốc ngồi phía đầu người bệnh.
3. **Các bước thực hiện:**
 - a. **Bước 1: Soi tìm sụn phễu**

Đề ống soi đứng thẳng, đưa ống chui qua cung răng, tiếp tới lưỡi gà, theo đáy lưỡi tới thành sau họng. Quan sát thấy thanh thiệt, sụn phễu ở phía sau dưới, xoang lê nằm ở hai bên, miệng thực quản.
 - b. **Bước 2: Đi qua miệng thực quản**

Nâng sụn phễu để đưa ống soi vào miệng thực quản từ từ
 - c. **Bước 3: Soi thực quản cổ và ngực**

Đẩy ống soi dần xuống dưới quan sát đủ các thành thực quản và các vị trí hẹp như quai động mạch chủ, tiếp tục đi xuống dưới.
 - d. **Bước 4. Vượt eo cơ hoành:**
 - Người phụ ngả đầu người bệnh về bên phải độ 5cm.
 - Ống soi tiếp tục được đưa xuống, quan sát thấy tâm vị, niêm mạc tâm vị.
 - e. **Bước 5. Gấp dị vật và rút ống soi ra:**
 - Thực hiện lấy dị vật bằng dụng cụ phù hợp và tránh làm tổn thương lòng thực quản.
 - Dựa trên lâm sàng và chẩn đoán hình ảnh tìm dị vật ở vị trí phù hợp.
 - Kiểm tra phần còn lại của thực quản nếu ở đoạn cao, và rút ống soi nếu dị vật ở đoạn thấp.
 - f. **Bước 6. Đặt ống thông dạ dày: nếu có tổn thương thực quản.**
 - g. **Bước 7. Kết thúc quy trình**
 - Đánh giá tình trạng người bệnh sau khi thực hiện kỹ thuật.
 - Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
 - Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.

IX. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:

1. **Tai biến trong khi thực hiện kỹ thuật:**
 - Tổn thương hạ họng: xử trí tùy mức độ.
 - Thủng thực quản: xử trí tùy mức độ.
 - Tổn thương răng: phối hợp với bác sĩ răng hàm mặt điều trị.
2. **Tai biến sau khi thực hiện kỹ thuật:**
 - Thủng thực quản: xử trí tùy mức độ.
 - Tổn thương răng: phối hợp với bác sĩ răng hàm mặt điều trị.